

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TRONG QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG CỦA ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN THỊ HOÀN*

Bài viết tập trung làm rõ vị trí, vai trò của đại biểu Quốc hội trong hoạt động quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước của Quốc hội. Trên cơ sở nhận diện những kết quả cơ bản đã đạt được, chỉ ra những tồn tại, thách thức, bài viết đề xuất giải pháp phát huy vai trò của đại biểu Quốc hội trong hoạt động quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước về kinh tế - xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới.

Từ khóa: Quốc hội; đại biểu Quốc hội; vai trò; quyết định; vấn đề quan trọng của đất nước.

The article clarifies the position and role of National Assembly deputies in the National Assembly's decision-making on important national issues. Based on an assessment of key achievements, existing limitations, and challenges, the article proposes solutions to strengthen the role of National Assembly deputies in deciding important socio-economic issues, thereby meeting development requirements in the new era.

Keywords: National Assembly; National Assembly deputies; role; decision-making; important national issues.

NGÀY NHẬN: 12/5/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/8/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 18/9/2026

Email: Hoannt@apag.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.369.2026.1624>

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình đổi mới, yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế Đảng lãnh đạo Quốc hội, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Quốc hội và phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội ngày càng được đặt ra rõ nét. Những yêu cầu này được thể hiện trong các văn kiện của Đảng qua các nhiệm kỳ và tiếp tục được xác định là một nội dung quan trọng trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Trong đó, việc phát huy vai trò,

trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trong tham gia xem xét, thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước có ý nghĩa thiết thực đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội. Do đó, cần tiếp tục nghiên cứu, làm rõ vị trí, vai trò và trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trong thực hiện chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

2. Vị trí, vai trò của đại biểu Quốc hội

Trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, Quốc hội được Hiến pháp định danh

* TS, Học viện Hành chính và Quản trị công

là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Để hiện thực hóa quyền lực tối cao đó, thể chế hóa chủ trương của Đảng, đại biểu Quốc hội là chủ thể hạt nhân, trực tiếp biến ý chí của Nhân dân thành các quyết sách mang tính quy phạm và định hướng chiến lược quốc gia. Bên cạnh lập pháp và giám sát, việc quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước là chức năng thể hiện rõ nét nhất quyền lực tối cao của Quốc hội. Trong đó, vai trò của đại biểu Quốc hội quyết định trực tiếp đến chất lượng, tính khả thi và độ chính xác của từng quyết sách quốc gia.

Kế thừa, phát triển các bản *Hiến pháp* trước đây, tại Điều 79, 80 và Điều 82 *Hiến pháp* năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã có quy định mang tính nguyên tắc về vị trí, vai trò, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, theo đó: đại biểu Quốc hội là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình và của Nhân dân cả nước; *Hiến pháp* xác định trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trong việc giữ mối liên hệ, gắn bó chặt chẽ với Nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đại biểu của mình. Trong mối quan hệ với Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Điều 82 *Hiến pháp* năm 2013 quy định trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện đầy đủ nhiệm vụ đại biểu, có quyền tham gia làm thành viên của Hội đồng Dân tộc hoặc Ủy ban của Quốc hội. Căn cứ quy định của *Hiến pháp* năm 2013, khung pháp lý về hoạt động của đại biểu Quốc hội còn được xác lập cụ thể trong nhiều văn bản pháp luật khác có liên quan, như: *Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân*, *Luật Tổ chức Quốc hội*, *Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*... Bên cạnh đó, *Hiến pháp* năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đã ghi nhận khá đầy đủ trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trước cử tri và Nhân dân; trách nhiệm thay mặt Nhân

dân thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của các cơ quan nhà nước, chất vấn các chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn; trách nhiệm nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ của người đại biểu Quốc hội.

Như vậy, các quyết định của Quốc hội đều được hình thành trên cơ sở ý chí chung của từng đại biểu Quốc hội, trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc quyết định theo đa số. Vị trí pháp lý bình đẳng của đại biểu Quốc hội cũng đòi hỏi việc thiết kế các quy trình, thủ tục trong hoạt động lập pháp, giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước của Quốc hội phải trên cơ sở nguyên tắc này.

3. Thực tiễn vai trò của đại biểu Quốc hội trong hoạt động quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước về kinh tế - xã hội

Điều 70 *Hiến pháp* năm 2013 về nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội, *Luật Tổ chức Quốc hội* năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2023, 2025) quy định các nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội trong quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, thường xuyên và phổ biến nhất là thẩm quyền quyết định các vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội và bầu, phê chuẩn các chức danh trong bộ máy nhà nước.

Theo đó, trong quyết định các vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, Quốc hội có những thẩm quyền quan trọng, như: (1) Quyết định mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm của đất nước; chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia; (2) Quyết định chính sách cơ bản về tài chính, tiền tệ quốc gia; quy định, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thứ thuế; quyết định phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương; quyết định mức giới hạn an toàn nợ quốc gia, nợ công, nợ chính phủ; quyết định dự toán ngân sách

nhà nước và phân bổ ngân sách trung ương, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước; (3) Quyết định chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chính sách cơ bản về đối ngoại của Nhà nước...

Thực tiễn cho thấy, đại biểu Quốc hội đã tập trung trí tuệ, thể chế hóa chủ trương của Đảng, lắng nghe ý kiến, kiến nghị của cử tri, thực hiện vai trò quyết định kịp thời các chính sách mang tính quốc kế dân sinh, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của đất nước.

Thứ nhất, đại biểu Quốc hội thể hiện vai trò xem xét, đánh giá một cách toàn diện về tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, sự phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, yêu cầu thực tiễn, hiệu quả kinh tế và an sinh xã hội... của các dự án lớn trước khi biểu quyết thông qua. Điều này đòi hỏi sự cân nhắc giữa lợi ích tăng trưởng kinh tế trước mắt với an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và quốc phòng, an ninh, yêu cầu phát triển lâu dài, bền vững. Chẳng hạn, các dự án hạ tầng giao thông chiến lược (đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, các tuyến đường vành đai, sân bay quốc tế Long Thành) hoặc các chủ trương lớn về năng lượng (quy hoạch điện lực quốc gia) đều đòi hỏi nguồn vốn ngân sách khổng lồ hoặc tác động sâu rộng đến vấn đề đất đai, đời sống nhân dân. Hay trong việc quyết định các gói kích thích kinh tế, phục hồi sau đại dịch Covid-19 (Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022), các đại biểu Quốc hội đã đóng góp nhiều ý kiến sắc bén để thiết kế gói chính sách hỗ trợ đúng trọng tâm, trọng điểm, hướng thẳng vào y tế cơ sở, an sinh xã hội và doanh nghiệp; đồng thời, siết chặt cơ chế kiểm toán, giám sát việc phân bổ nguồn lực công.

Thứ hai, đại biểu Quốc hội góp phần thực hiện vai trò bảo đảm công bằng xã hội trong việc phân bổ nguồn lực quốc gia. Ngân sách là “huyết mạch” của quốc gia, do đó, đại biểu Quốc hội yêu cầu đòi hỏi cấu trúc ngân sách

phải góp phần thể chế hóa chủ trương của Đảng, ưu tiên cho giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học, công nghệ... Chẳng hạn, khi Quốc hội quyết định phân bổ nguồn vốn cho các chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030...), các đại biểu Quốc hội là người trực tiếp phản ánh sự chậm trễ trong việc phân bổ nguồn vốn ở cơ sở, từ đó, yêu cầu Chính phủ tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, văn bản hướng dẫn để dòng vốn sớm đến tay người dân. Trong các kỳ họp thảo luận về dự toán ngân sách hàng năm, các đại biểu Quốc hội thường xuyên đặt câu hỏi chất vấn về việc cắt giảm các khoản chi hội nghị, khánh tiết, chi đi công tác nước ngoài trong những trường hợp thật cần thiết để dồn lực cho cải cách tiền lương và an sinh xã hội...

Thứ ba, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, các đại biểu Quốc hội đã tham gia các quyết sách góp phần bảo vệ tối đa lợi ích quốc gia, dân tộc trong việc phê chuẩn các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, các điều ước quốc tế quan trọng đòi hỏi sự chuẩn hóa pháp lý cao độ. Quá trình Quốc hội xem xét, phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) hay Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), các đại biểu Quốc hội đã thảo luận kỹ lưỡng về các cam kết liên quan đến lao động, môi trường, sở hữu trí tuệ và mua sắm công. Sự tham gia của đại biểu Quốc hội đã thúc đẩy các cơ quan soạn thảo chuẩn bị sẵn các phương án sửa đổi hàng loạt văn bản luật (như: *Bộ luật Lao động*, *Luật Sở hữu trí tuệ*...) để bảo đảm thực thi nghiêm túc các cam kết quốc tế mà không làm tổn hại đến lợi ích của quốc gia.

Đặc biệt tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV, các đại biểu Quốc hội đã có những quyết

sách mang tính lịch sử trong giai đoạn cách mạng mới. Trong đó, bao gồm triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), các đại biểu Quốc hội đã xem xét, quyết định 3 nghị quyết về công tác lập hiến; 51 luật, nghị quyết thuộc công tác lập pháp; 14 nhóm nội dung về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước; giám sát các vấn đề quan trọng khác... Đáng chú ý, các đại biểu Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của *Hiến pháp* nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; thông qua các nghị quyết quan trọng khác (như: Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (Quốc hội, 2025a); Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (Quốc hội, 2025b); Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (Quốc hội, 2025c); Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (Quốc hội, 2025d);...). Điều này minh chứng cho kỳ họp của Quốc hội lần này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, với trọng tâm là sửa đổi, bổ sung *Hiến pháp* và các luật phục vụ cho việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Đồng thời, tập trung tháo gỡ triệt để những khó khăn, vướng mắc về thể chế để tạo tạo nên tảng cho phát triển; tháo gỡ những “nút thắt”, “điểm nghẽn”, đẩy mạnh phân quyền, phân cấp gắn với tinh gọn bộ máy, kiến tạo không gian phát triển mới, như quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, trong đó có các kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, việc thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc trung ương (Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 2026).

4. Một số tồn tại, thách thức

Một là, thách thức về năng lực của đại biểu Quốc hội: yêu cầu phát triển đòi hỏi mỗi đại biểu Quốc hội phải thực sự đổi mới tư duy, nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ và tính liêm chính để tháo gỡ các “nút thắt” chiến lược về hạ tầng, nhân lực chất lượng cao và thể chế. Bên cạnh đó, trong bối cảnh quốc tế biến động và kinh tế số chiếm tỷ trọng lớn, năng lực phản biện chính sách đối với các vấn đề mang tính toàn cầu (biến đổi khí hậu, kinh tế tuần hoàn, AI, công nghệ lõi...) đặt ra yêu cầu rất cao về tri thức tổng thể, sự am hiểu toàn diện, chuyên sâu của đại biểu, cũng như trình độ chuyên gia của đại biểu Quốc hội.

Hai là, thách thức về chất lượng quyết định, tốc độ và tính kiến tạo trong phản ứng chính sách: quy trình soạn thảo, thẩm tra và vai trò của đại biểu Quốc hội trong việc xem xét, quyết định các nghị quyết, cơ chế đặc thù cần phải luôn bắt kịp nhịp độ biến động nhanh của kinh tế vĩ mô và quốc tế. Mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân đạt từ 10%/năm trở lên theo Nghị quyết số 25/2026/QH16 ngày 24/4/2026 (Quốc hội, 2026) gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân, đòi hỏi Quốc hội, các đại biểu Quốc hội phải xem xét quyết định các gói đầu tư chiến lược, tài chính - ngân sách lớn; đồng thời, đòi hỏi phải có năng lực dự báo, tư duy phản biện sâu hơn từ các đại biểu Quốc hội.

Ba là, ở khía cạnh pháp lý, khái niệm, phạm vi “các vấn đề quan trọng của đất nước” chưa được minh định rõ nét; việc quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước chưa có tiêu chí phân định thật rõ để tiến hành phân cấp... Các vấn đề quan trọng của đất nước thường có nội dung phức tạp, liên quan đến chuyên môn sâu, hàm lượng thông tin, dữ liệu đồ sộ, một số nội dung

mang tính đa ngành, đa lĩnh vực, liên quan đến trách nhiệm theo dõi, quản lý của nhiều cơ quan ở trung ương và địa phương... Đây là những thách thức không nhỏ với các đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện hoạt động thẩm tra, cho ý kiến, giám sát, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền Quốc hội (Nguyễn Khắc Định, 2025).

Bốn là, trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, nhiều vấn đề về liên quan đến lĩnh vực kinh tế, các hoạt động sản xuất - kinh doanh, thương mại, xuất, nhập khẩu... thường xuyên biến chuyển, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội trong quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước cũng đặt ra yêu cầu cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện về cơ sở pháp lý.

Năm là, trong xây dựng “Quốc hội số”: việc ứng dụng dữ liệu lớn (Big Data) và AI trong phân tích tác động chính sách trước khi đại biểu Quốc hội xem xét quyết định các dự án lớn đã có những tiến bộ quan trọng, song nhìn chung còn ở giai đoạn đầu, thiếu hạ tầng dữ liệu liên thông đồng bộ giữa Quốc hội và các bộ, ngành.

5. Một số giải pháp

Thứ nhất, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng là yêu cầu tiên quyết đối với hoạt động của đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện quyền quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được đặt ra trước Quốc hội, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đòi hỏi từng đại biểu Quốc hội nâng cao bản lĩnh và tầm nhìn khi quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; quyết định phải đúng, trúng, kịp thời, vì lợi ích lâu dài của quốc gia; đặc biệt là trong điều kiện các vấn đề về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, đầu tư công, các dự án quan trọng quốc gia... Do đó, cần nghiên cứu tăng hợp lý tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách có trình độ chuyên môn sâu

trong các lĩnh vực tài chính, kinh tế vĩ mô, luật pháp quốc tế.

Thứ hai, phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trong việc trực tiếp xác lập khung khổ pháp lý về xây dựng, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và bảo đảm sự phù hợp của các quyết sách. Theo đó, xem xét hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu trong các quyết định về kinh tế - xã hội; điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo từng giai đoạn; đồng thời, xác định rõ phạm vi quyết định thuộc thẩm quyền Quốc hội và Chính phủ theo hướng giảm bớt những chỉ tiêu bắt buộc tuân thủ, mở rộng những chỉ tiêu mang tính định hướng cho công tác điều hành của Chính phủ; gắn các mục tiêu phát triển với các quyết sách thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Tùy theo tình hình và điều kiện phát triển kinh tế ở mỗi giai đoạn, Quốc hội đề ra chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Vì vậy, yêu cầu đối với hoạt động của đại biểu Quốc hội cần bảo đảm thực hiện chủ trương, định hướng của Đảng về xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đối với các dự án kinh tế lớn, đại biểu Quốc hội cần xem xét toàn diện các thông tin về dự án, tranh thủ ý kiến của các chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên môn, khả năng huy động nguồn lực để thực hiện dự án, những tác động xã hội khi thực hiện dự án; chú trọng hiệu quả của các quyết sách về chi cho ngân sách, kế hoạch tài chính, kế hoạch đầu tư công, kế hoạch vay nợ, gắn chặt chẽ với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn mới;... việc phát biểu ý kiến phải mang tính khách quan, xây dựng và đặt lợi ích chung lên trên hết; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”...

Thứ ba, nghiên cứu quy định rõ, đổi mới quy trình xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; trên cơ sở bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hệ thống hóa cao trong các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh vấn đề này; nâng cao nhận thức về vai trò và tầm quan trọng việc tuân thủ các bước của quy trình; làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, chủ thể hữu quan trong quy trình; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan trình, cơ quan thẩm tra và nhất là tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đại biểu Quốc hội trong quy trình xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và được quy phạm hóa trong luật, trong nội quy kỳ họp Quốc hội hoặc các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Thứ tư, tăng cường chất lượng hoạt động thảo luận, tranh luận trong nội dung ý kiến phát biểu của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp Quốc hội, như: (1) Dành thời gian hợp lý cho hoạt động thảo luận; (2) Chế độ cung cấp thông tin phục vụ đại biểu Quốc hội cần bảo đảm đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời và được xử lý, phân tích, đánh giá dưới góc độ chuyên môn, khoa học, thực tiễn. Nếu không bảo đảm tốt các điều kiện này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng của Quốc hội, nhất là trong các lĩnh vực việc đánh giá, quyết định cần dựa trên số liệu thống kê, kiểm toán, tài chính, ngân sách; (3) Đại biểu Quốc hội phát huy vai trò, trách nhiệm trước cử tri, trước Nhân dân, nỗ lực nghiên cứu, tiếp cận và nắm chắc vấn đề một cách khách quan, toàn diện.

Thứ năm, do tính chất, phạm vi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Quốc hội nói chung, đại biểu Quốc hội nói riêng có phạm vi rất rộng, dẫn đến thực tế khó đòi hỏi từng cá nhân đại biểu Quốc hội đều có thể am hiểu sâu sắc về tất cả các vấn đề đặt trên bàn nghị sự của Quốc hội. Do đó, nhu cầu về việc tiếp tục nghiên cứu, mở rộng các diễn đàn,

hội nghị, hội thảo để thu thập nhiều ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, đối tượng thụ hưởng chính sách, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của Quốc hội nói chung và hoạt động quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước nói riêng là rất thiết thực. Trong quy trình của hoạt động xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước cần tiếp tục mở ra, phát huy sâu hơn cơ chế này; đồng thời, xem xét, tiếp tục củng cố các điều kiện, trong đó có điều kiện về bảo đảm tài chính để đại biểu Quốc hội có thể tăng cường thực chất hơn nữa việc sử dụng tham vấn từ chuyên gia, nhà khoa học, nhất là các chuyên gia kinh tế, tài chính, tiền tệ... để gia tăng chất lượng việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình □

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Khắc Định (2025). *Quốc hội Việt Nam, 80 năm xây dựng, đổi mới, phát triển*. Đề tài cấp bộ.
- Quốc hội (2013, 2025). *Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.
- Quốc hội (2025a). *Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân*.
- Quốc hội (2025b). *Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật*.
- Quốc hội (2025c). *Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh*.
- Quốc hội (2025d). *Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi*.
- Quốc hội (2025e). *Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh*.
- Quốc hội (2026). *Nghị quyết số 25/2026/QH16 ngày 24/4/2026 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030*.
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2026). *Báo cáo số 56/BC-UBTVQH16 ngày 14/5/2026 tổng kết Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI*.